

## Cycloporumdem! Người La Mã còn không biết

Tiếp theo cái chết bất ngờ của anh Giuse Nguyễn Văn Hoan SB 57, có một số anh em hỏi tôi tại sao tôi im lặng không viết gì về người bạn thân của mình. Thú thật tôi không biết bắt đầu như thế nào nữa. Viết gì, không lẽ viết về hình và bóng? Có thể nói hai chúng tôi như hình với bóng. Khi nói vậy, tôi muốn nói rằng anh là hình và tôi là bóng. Từ lâu rồi, hễ có ăn thì tôi hay chồm ra trước đớp lấy, còn nếu có việc gì không có lợi thì tôi đành cứ để người ta bước qua xác anh rồi mới tới tôi. Ngộ không anh em? Nói như thế để nói với anh em rằng chúng tôi rất thân thiết với nhau, còn thân hơn những gì mà anh em có thể tưởng tượng.

Chính vì anh không bao giờ chịu viết chữ có dấu, anh em mới chọc anh và tôi bằng những chữ rất thân thương là Hoang có dê mà không dê và Hoang không dê mà có dê. Nghe anh em phê như vậy, anh Hoan gọi tôi hỏi:

“Ủa bộ mặt tao dê dữ lắm sao mà bọn nó gọi tao có dê, còn mày chắc làm bộ làm tịch lắm hay sao mà tui nó nói mày không dê? Nói đi hay mày bị liệt mẹ nó rồi? Nói đi, cần không tao sẽ gửi biểu mày mấy viên!”

“Ai mà biết anh có dê hay không. Có giường chiếu biết! Có điều này tôi phải chào thua anh. Hình như anh có ít nhất hai bà phải không? Như vậy tôi thua anh là phải. Tôi nói có sách mách có chứng đó nhé.”

Nghe vậy anh cười xòa. Thì ra tôi đã sử dụng lại câu nói của anh để gỡ. Cũng có những lúc tôi bị anh em tấn công

kịch liệt. Chẳng có gì, chỉ là về hai lớp 57 và 58 thôi. Cuộc chiến này dài lê thê lắm anh em ạ, nó cứ bùng nổ rồi lại ngằm ngằm, rồi lại bùng nổ liên miên bất tận, giống như sóng biển vậy. Biển có lúc êm, nhưng cũng có lúc phong ba bão táp. Chính những lúc sóng to như thế thì anh lại ra mặt bảo rằng tôi nói có sách mách có chứng! Và thế là cơn sóng gió tạm thời im đi. Họ im chẳng phải vì tôi tài giỏi gì, chèn vì tôn trọng một anh Hoan hiền lành, và chỉ như vậy thôi.

Anh Hoan còn có tính thương anh em nữa. Anh không muốn mất một ai. Anh em có còn nhớ không, Tý Cạn hay nói độc có một chữ rồi để anh em trù dập sao thì dập, còn mình thì lặn mất tiêu, lặn sâu hơn Cha Vĩnh vang bóng một thời nữa đó. Lần đó, anh Hoan vội gọi tôi:

“Nè Hoàng, mày phải cứu thằng Tý đi. Nếu nó giận quá mà bỏ đi, thì chắc mình sẽ mất thêm một người anh em nữa đó!”

Và thế là tôi lên meo đàn cuusaobien nói một vài câu giùm cho cu Tý nhà mình. Không biết Cu Tý có để ý không nhỉ mà giờ này cứ hể thấy tôi cựa ở đâu là thọc lét tới đó.

Viết gì nhỉ? Thôi thì nhớ đâu nói đó nhé anh em. Tôi già rồi nên xếp cho có lớp lang thứ tự khó lắm. Tôi không còn nhớ rõ tôi đã gặp lại anh như thế nào, chỉ nhớ mang máng rằng đó là do nỗ lực tìm kiếm anh em của tôi. Từ lúc nào nhỉ? À từ năm 1990, một năm trước khi tôi lên đường sang Hoa Kỳ. Tôi đã đi Hộ Diêm nhân ngày lễ Mẹ để gặp anh em Hộ Diêm như Tiên, Nước, Mỹ, Thục, Mươi Cà Đú, Hoàn Tân Hội. Vừa bước vào Nhà anh Tiên, anh vội chạy ra ôm chầm lấy tôi:

“Ừa mày còn sống hả Hoàng? Sao tụi nó bảo mày tử trận rồi?”

“Ừa, chẳng nào ác vậy? Tao còn sống sờ sờ, trên người không có viên đạn nào. Vậy mà bảo tao chết! Hay anh phịa ra đó?”

“Thật mà, đây nè, xem đi!” Vừa nói anh vừa cho tôi xem một tấm hình chụp sau lưng toà Giám mục năm 57, trên đó có một chữ thập đỏ gạch chéo trên mặt với hàng chữ “tử trận”.

“Hè hè! Vậy tao đã trở thành bắt tử rồi đây!” Tôi đưa mắt tìm bạn bè trong lớp tôi. Và rồi tôi bắt gặp anh Hoan ở trên cùng chung với mấy anh lớp Ba, chứ không ngồi vọc đất ở hàng đầu chung với Châu, Hạnh, Xin.

“Không biết cha già háp này lúc này ra sao nhỉ?” Tôi vẫn cứ hình dung anh Hoan dong dong cao với một bộ mặt ốm trơ xương, chứ không biết rằng bây giờ anh đã thay da đổi cốt, mặt đầy đặn, nói chung là rất bô giai! Chả bù như tôi lúc này ốm tong ốm teo!

Vậy đó. Và rồi năm 91 tôi sang Mỹ và tìm anh em. Người đầu tiên tôi gặp trên điện thoại là anh Hoan Bình Cang nhà mình và Tống Việt Minh. Gặp được anh tôi mừng lắm. Chúng tôi đã rất thân thiết ở cả Tiểu chủng viện Làng Sông và Sao Biển. Lúc ở Làng Sông, thú thật cũng chẳng thân thiết gì mấy, cũng như Truyền và Mùi, Mưu thôi. Chúng tôi như hai con gà chọi đang so cựa với nhau. Rồi Tết đến, chúng tôi cùng đi ‘viếng Chúa’ chung. Lúc này chúng tôi có vẻ thân hơn. Tôi hay đến nhà anh chơi, vì nhà anh có cây khế ngọt trước nhà rất quyến rũ. Cha mẹ anh, ông bà Mụ Chùng, cũng không phản đối chuyện chúng tôi thân thiết với nhau, vì ông nội tôi là bạn bè thân thiết với ông Mụ mà. Ngày tựu trường sau Tết, chúng tôi càng thân thiết hơn.

Chúng tôi hay cùng nhau đi chung lúc dạo núi ở núi Kỳ Sơn hái chiêm chiêm, đủ dẻ, bần bi, đánh banh mũ.

Xin mở ngoặc một chút về hai trò chơi này. Trước nhất là môn bắn bi. Lúc đó ở Nha Trang, người ta đã có những viên bi đủ màu. Nhưng ở Bình Định còn nghèo khổ, nên chỉ có bi chai thôi, viên nào viên nấy cũng còn dấu ấn ở đầu. Lối chơi bi của anh em Chung viện Làng Sông cũng hơi lạ, một nửa là kiểu dùng một tay như ở Đà Lạt, nửa kia là chơi như kiểu anh em Nha Trang mình vẫn chơi. Lạ một điều là anh em thích nẹt bi nhau cho bể để rồi phải vào nhà cha quản lý mua bị bi khác. Chính vì không có tiền nhiều nên anh em hay kiếm đá xanh về mài thành bi để chơi. Nhờ vậy nên tôi và anh Hoan càng thân thiết với nhau hơn.

Về trò chơi đánh banh mũ, tôi không nghĩ rằng ở Nha Trang mình có. Đó là một bức tường cao bằng xi măng. Anh em chia làm hai phe rồi dùng banh tennis đánh vào đó. Tôi không hứng thú trò chơi này nên không tìm hiểu làm gì.

Càng về hè là chúng tôi càng lo sợ cho nhau. Hè vào chúng tôi sẽ vào lớp 7 là lớp mà chúng tôi sẽ phải học tiếng Anh với Cha Tòa. Tôi đã từng nghe tiếng roi của cha vun vút ở phòng bên mà sợ điếng hồn. Anh Hoan cũng thế. Tôi đã từng thấy cha xách tai anh Thích người Quảng Nam hồng chân chỉ vì đọc tiếng Pháp không thông. Và nhất là chúng tôi từng nghe cha nói: “Để tụi nó lớn một chút, sang năm chúng nó lên lớp 7, đánh mới sướng tay!”

Rất may là chúng tôi không phải đi Làng Sông nữa. Chia địa phận rồi. Bây giờ Nha Trang là một địa phận mới. Đức Cha Piquet Lợi không làm giám mục Quy Nhơn nữa mà

về làm giám mục Nha Trang, và Quy Nhơn đã có Đức Cha Phạm Ngọc Chi về phụ trách rồi. Chúng tôi vẫn được lên lớp 7 với một vài chú từ Tiểu chủng viện Sài Gòn về như anh Nguyễn Văn Lo của Phan Thiết với bộ đồ tây trắng không giống ai cả, và vừa thân nhận vào như các anh Kinh, Luân của Ninh Hoà, hai anh Phương, Thế thuộc Ba Làng và anh Lý cháu của Cha Nghị thuộc Nha Trang. Tin này được anh Hoan báo cho tôi biết. Anh nói:

“Nè Hoàng, mừng quá đi vì chia địa phận rồi nên mình sẽ không đi Làng Sông nữa. Mình sẽ không còn gặp cha Tòa nữa. Thôi bái bai cha nghe!”

Về lại Nha Trang, chúng tôi như từ trên núi xuống đồng bằng vậy. Xa rồi cái màn ăn đũa hai đầu của thời Việt Minh, cái màn này anh Hoan và tôi rất lọng cọng. Rót đũa hoài là thường. Và cũng xa rồi cái cảnh xách chén đũa đi rửa qua ba thùng phuy trước khi để chén đũa ngay ngắn lại tại mâm của mình. Bây giờ chúng tôi ăn bằng muỗng nĩa rồi, tuy vẫn còn cái chén úp lên cái đĩa. Chúng tôi cũng chẳng còn phải rửa chén nữa. Chúng tôi cũng được tắm bằng douche, một việc mà anh Hoan rất thích. Anh nói:

“Bây giờ anh em mình như từ địa ngục lên thiên đàng vậy. Khỏi cần phải xách nước từng gàu như trước. Đúng là xứ văn minh có khác.”

Về đây, chúng tôi hay chia sẻ cho nhau những vui buồn. Anh thích nhất là đi giúp bàn chung với các anh Láng, Thạnh và Thượng vì các anh lớn này hay nhường phần cho đàn em. Anh không thích anh Đông, vì anh này hay nạt nộ, và ý có giày cuir chà sạt sạt trên đường bắn lửa ra dọa nạt anh em. Hình như đã có lần anh đã được anh Đông cho

mấy cái tát thì phải. Chả bù anh hay bảo tôi:

“Nè Hoàng, mày hãy cố tránh anh chàng Đông ra. Anh ta ỷ lớn hay ăn hiếp các chú nhỏ lắm đó!”

Nhưng không rõ vì sao anh lại lọt vào mắt xanh của một anh lớn (xin lỗi không nói ra đây được vì...) đến nỗi anh Hoan bị Cổ Hồng kêu lên cảnh cáo. Anh bực mình nên tâm sự với tôi:

“Mày biết đó, tao đâu có bồ tèo với ai. Ông thích tao thì la ông chứ sao nhè thằng nhỏ này mà la. Rõ là oan Thị Kính mà!”

Rồi chúng tôi qua Thanh Hải. Lúc này chúng tôi càng thân thiết với nhau hơn. Chúng tôi ngồi chung mâm, học chung bàn. Lúc này không hiểu sao, anh Hoan lại nhắm tôi làm mục tiêu không biết nữa. Học làm sao miễn hơn tôi là đủ. Anh rất khoái chí khi thi quốc văn vì anh biết tôi không tài nào được đứng gần anh. Đến nỗi cái kiếu ăn cho lẹ của tôi ở trường mà anh cũng cạnh tranh nữa. Anh nói:

“Sao mày dễ ăn vậy? Rót nước trà vào cơm rồi chan nước mắm húp. Vậy mà mày vẫn ăn ngon lành. Tao thì chịu thôi. Cho mày về nhất đó. Tao thua.”

Đến nỗi việc má tôi vào trường xoa dầu trặc đả cho tôi mà anh cũng ganh:

“Má mày sao thương mày quá. Lúc nào mày cũng có bánh trái cả.”

“Thì mày cứ việc bị thương như tao đi rồi má mày cũng sẽ thương mày như thế.”

Thế rồi anh bệnh nặng phải ở lại lớp. Hè năm đó, tôi cũng phải ở nhà vì bị sưng hạch ở cổ. Tuy tôi vẫn có thể đi học, nhưng Cổ Lagrange đã quyết định như thế. Và thế là cuộc tranh tài của chúng tôi lại tiếp tục ở một lớp khác.

Thế rồi tôi đi về vào năm lớp Ba, và anh đã ở lại để tiếp tục tu. Tôi nghe nói anh đã làm Thầy. ‘Anh này có thể làm cha lắm! Học giỏi nè. Tiểu lâm nè và nhất là không nghe nói anh có bồ với ai cả nè’. Có lần vì đùa giai nên anh đã nhái giọng Cố Hồng về một bài tiếng La Tinh kể lại chuyện anh chàng Cyclope khổng lồ và người anh hùng Ulysse:

“À nè Hoàng, mày có biết ‘cycloporumdem’ là gì không?”

Tôi cười: “Bây giờ mà mấy ông La Mã thời xưa sống đây, chắc họ cũng chào thua anh thôi!”

Không ngờ anh lại xuất tu lấy những tới hai bà. Tôi chọc anh:

“Thấy người ta đã quá nên chịu không nổi chứ gì?”

“Đâu có, tại tao bị hiếp dâm mà!”

“Xạo hoài! Thường thì chỉ nghe đàn ông hiếp dâm đàn bà. Chuyện đàn ông như anh mà bị hiếp dâm là chuyện nghìn lẻ một đêm đó! Cứ việc xoay vô vách thì ai làm gì được anh chứ!”

“Ừ, lúc đầu là vậy! Nhưng rồi vì chịu hết nổi nên tao mới xoay mặt trở ra!”

“Và thế là anh bị hiếp dâm! Ha ha. Hay đó!”

Chuyện giữa tôi với anh Hoan đại loại như thế. Nhưng có một chuyện mà anh cứ nhắc mãi:

“Mẹ, nếu không có mày năm đó thì tao đã đi châu Diêm Vương rồi!”

“À, chuyện đó hả? Ai cũng vậy thôi mà!”

Năm đó, trước lúc anh được đưa về nhà dưỡng bệnh, anh đã qua một trận thương hàn nhập lý. Một đêm kia, vì anh sốt quá cao, anh đã ra bao lơn và định nhảy lầu. Lúc tôi theo ra, tôi chỉ kịp nắm được một chân của anh thôi. Tôi

cố giữ anh lại bằng cả thân hình của tôi và hô hoán lên làm Cha Mai Khắc Cảnh phải giật mình. Và thế là anh Hoan được cứu. Chuyện đó tôi đã quên, nhưng anh lúc nào cũng nhớ.

Giờ đây anh đã đi rồi. Tôi tiếc lắm. Lúc tôi sắp về Việt-Nam vào tháng 5/17, tôi được một cú điện thoại của anh:

“Mày biết không, tao tưởng tao đi rồi chứ. Tao đã phải nằm bệnh viện suốt hai tháng nay. Tao có nhận được điện thoại của mày nhưng tao không cách nào gọi lại được vì quá yếu sức. Các bác sĩ đòi mổ tìm tao ra đó.”

“Vậy là anh đã mổ tìm sao?” tôi hỏi.

“Vậy thì chưa,” anh đáp. “Cũng may, cuối cùng thì các bác sĩ chữa được và cho về nên tao mới gọi mày được nè.”

“Sao mày không nhờ vợ mày báo tin anh em?”

“Tao nghĩ chắc cũng qua khỏi nên không dám phiền anh em.”

“Bây giờ tôi báo để anh em cầu nguyện cho anh được không?”

“À, cũng được. Nhờ anh vậy.”

Tôi định nói gì thêm, nhưng lại nín. Thường thì lúc nào tôi về, anh cũng muốn giúp bà con trong họ cả, nhất là chú Trấp bị cụt cả hai chân và chú Hùng méo. 50/50. Tuy nhiên, lần này anh bệnh chắc tốn tiền nhiều lắm!

“À, mày về VN chuyến này có việc gì không?” Anh bỗng hỏi.

“Con Hiếu, em nuôi tao, đang hình má tao đang nằm bẹp ngoài hành lang bệnh viện tỉnh. Cho nên tao nghĩ chắc rằng má tao sắp đi rồi!”

“Buồn hê! Má mày thương mày lắm đó. Hy vọng chắc không

đến nỗi nào. Mà cứ đi đi. Tao sẽ cầu nguyện cho mày.”

Đó là câu chuyện cuối cùng giữa chúng tôi. Tôi hy vọng sẽ gặp lại anh để bàn tính chuyện Hội ngộ 60 năm. Tôi biết thế nào anh Hoan cũng sẽ bằng lòng vì đây là một việc làm rất có ý nghĩa. Thế nhưng tiếc quá, tôi về đến Nashville không được mấy ngày, chưa kịp nói chuyện gì với anh thì anh đã bỏ anh em. Thôi thì xin Chúa từ nhân đón lấy linh hồn của Giuse Hoan, người anh em cùng lớp của con đây và cho anh được về quê thật vì anh đã dày công đức rồi. Amen.

*Nashville, TN Ngày 3 tháng 11, năm 2017*

**Phêrô Nguyễn Hoàng SB 57**